

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 308/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 28-12-2022

“V/v xin ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C, TỈNH C**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Việt Trung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Hoàng Khởi

Ông Hà Trọng Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Cúc, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh C.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau. Xét xử sơ thẩm vụ án dân sự tranh chấp hôn nhân gia đình thụ lý số: 510/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2022 về việc “Xin ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 339/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Lý Tấn T, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Số 4, đường Lê Công N, khóm 8, phường 5, thành phố C, tỉnh C (có mặt).

2. *Bị đơn:* Chị Trần Kim N, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Số 16, đường Vưu Văn T, khóm 5, phường 2, thành phố C, tỉnh C (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện và tại phiên tòa nguyên đơn trình bày:

Về hôn nhân: Anh Lý Tấn T và chị Trần Kim N kết hôn năm 2012, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 5, thành phố C, tỉnh C, hôn nhân tự nguyện. Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không hợp tính tình, thường xuyên cự cãi. Anh T và chị N đã sống ly thân năm 2018. Anh T xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh yêu cầu ly hôn với chị N.

Về con chung: Có hai con chung tên Lý Tường V, sinh ngày 16/02/2013 và Lý Nhã V1, sinh ngày 29/3/2017, hiện Tường V đang sống chung với anh T, Nhã V1 đang sống với chị N. Khi ly hôn anh T yêu cầu được tiếp tục nuôi Lý Tường V,

giao Lý Nhã V1 cho chị N tiếp tục nuôi. Anh T không đặt ra trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Tòa án đã triệu tập họp lệ chị Trần Kim N đến Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, các phiên tòa xét xử nhưng chị N vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Anh T và chị N xác lập quan hệ vợ chồng trên tinh thần tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp và được pháp luật bảo vệ. Xét yêu cầu ly hôn của anh T đối với chị N, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hôn nhân phải được xây dựng và vun đắp từ hai phía, bằng tình nghĩa, vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ và thực hiện công việc trong gia đình. Tuy nhiên anh T xác định anh không còn tình cảm với chị N nên anh không thể duy trì quan hệ hôn nhân với chị N, thực tế anh chị đã sống ly thân từ năm 2018. Xét thấy, hôn nhân của anh T với chị N đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, nên chấp nhận yêu cầu của anh T được ly hôn với chị N.

[2] Về con chung: Có hai con tên Lý Tường V, sinh ngày 16/02/2013 và Lý Nhã V1, sinh ngày 29/3/2017, hiện Tường V đang sống với anh T, Nhã V1 đang sống với chị N, xét thấy: Tính đến ngày xét xử sơ thẩm thì cháu Lý Nhã V1 chưa tròn 06 tuổi và do chị N trực tiếp nuôi dưỡng từ khi anh chị ly thân với nhau. Đối với cháu Tường V, theo biên bản làm việc tại Tòa án, cháu Tường V có nguyện vọng sống với anh T. Do đó để không làm ảnh hưởng đến tinh thần, cũng như để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho sự phát triển của các cháu, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh T, giao cháu Lý Tường V cho anh T nuôi dưỡng, giao cháu Lý Nhã V1 cho chị N nuôi dưỡng. Anh T, chị N có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh T không đặt ra trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Án phí hôn nhân và gia đình: Anh T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Lý Tấn T.

- Hôn nhân: Anh Lý Tấn T được ly hôn với chị Trần Kim N.

- Con chung: Giao cháu Lý Tường V, sinh ngày 16/02/2013 cho anh Lý Tấn T nuôi dưỡng; giao cháu Lý Nhã V1, sinh ngày 29/3/2017 cho chị Trần Kim N nuôi dưỡng. Anh T, chị N có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh T không đặt ra trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: Không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Không xem xét giải quyết.

Án phí hôn nhân và gia đình: Anh Lý Tấn T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình 300.000 đồng, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002028 ngày 05/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Anh Lý Tấn T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Chị Trần Kim N vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- UBND phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Phạm Việt Trung